

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ

Quý I năm 2012

Đơn vị tính: VND

STT	Chi tiêu	Năm báo cáo		Năm trước năm báo cáo	
		Số phát sinh kỳ báo cáo	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
A. Xác định Kết quả hoạt động đã thực hiện					
I	Thu nhập từ hoạt động Đầu tư đã thực hiện	1.064.388.200	1.064.388.200	7.515.402.540	7.515.402.540
1	Cổ tức được nhận	2.116.560.600	2.116.560.600	1.398.188.000	1.398.188.000
2	Lãi trái phiếu được nhận	4.888.105.702	4.888.105.702	1.684.598.794	1.684.598.794
3	Lãi tiền gửi	999.459.246	999.459.246	4.435.490.027	4.435.490.027
4	Thu nhập bán chứng khoán	(6.939.737.348)	(6.939.737.348)	(2.874.281)	(2.874.281)
5	Thu nhập khác	-	-	-	-
II	Chi phí	3.828.320.129	3.828.320.129	3.445.489.785	3.445.489.785
1	Phí Quản lý Quỹ	2.170.699.726	2.170.699.726	2.137.881.450	2.137.881.450
2	Phí lưu ký, giám sát, quản lý tài sản Quỹ	88.998.690	88.998.690	87.653.139	87.653.139
3	Chi phí họp, đại hội	929.016.000	929.016.000	754.512.000	754.512.000
4	Chi phí Kiểm toán	770.000	770.000	-	-
5	Chi phí tư vấn, đánh giá	-	-	-	-
6	Phí in báo cáo thường niên	377.520.000	377.520.000	217.113.600	217.113.600
7	Các loại phí khác	261.315.713	261.315.713	248.329.596	248.329.596
III	Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ (I - II)	(2.763.931.929)	(2.763.931.929)	4.069.912.755	4.069.912.755
B. Xác định kết quả chưa thực hiện					
I	Thu nhập	52.487.809.526	52.487.809.526	7.634.410.784	7.634.410.784
1	Thu nhập đánh giá các khoản đầu tư chứng khoán	52.487.809.526	52.487.809.526	7.634.410.784	7.634.410.784
2	Thu nhập chênh lệch tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	-	-	-	-
II	Chi phí	-	-	30.467.207.581	30.467.207.581
1	Chênh lệch lỗ đánh giá các khoản đầu tư	-	-	30.467.207.581	30.467.207.581
2	Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	-	-	-	-
III	Kết quả hoạt động ròng chưa thực hiện cuối kỳ (I - II)	52.487.809.526	52.487.809.526	(22.832.796.797)	(22.832.796.797)

Tp. HCM, Ngày 13 tháng 04 năm 2012



Phan Minh Văn
Giám Đốc Dịch Vụ Lưu Kỳ,
Thanh Toán và Bù Trừ Chứng Khoán

Người lập biểu

Lê T. Thủy Phương

Công ty quản lý quỹ

KT. Kế toán trưởng
Trưởng phòng
Giao dịch Quản lý Quỹ

Giám đốc

Phan Trinh Trúc



Phan Trinh Trúc

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ

Quý I năm 2012

1. Tên Công ty Quản lý Quỹ: Công ty quản lý Quỹ Eastspring Investments
2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư cân bằng Prudential - PRUBF1
4. Ngày lập báo cáo: 13/04/2012

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Tài sản	Kỳ báo cáo	Kỳ trước	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
I.1	Tiền	26.558.951.229	38.988.225.635	(12.429.274.406)
I.2	Các khoản Đầu tư	405.286.573.872	348.418.361.476	56.868.212.396
I.2.1	Trái phiếu	158.340.729.172	158.132.659.376	208.069.796
I.2.2	Cổ phiếu	246.945.844.700	190.285.702.100	56.660.142.600
I.2.2.1	Cổ phiếu niêm yết	237.184.344.700	180.423.402.100	56.760.942.600
I.2.2.2	Cổ phiếu chưa niêm yết	9.761.500.000	9.862.300.000	(100.800.000)
I.2.3	Chứng khoán khác	-	-	-
	Quyền mua cổ phiếu	-	-	-
I.3	Cổ tức sẽ được nhận	256.925.000	867.610.000	(610.685.000)
I.4	Lãi sẽ được nhận	14.563.227.510	10.033.186.740	4.530.040.770
I.5	Tiền bán Chứng khoán phải thu	7.928.412.398	-	7.928.412.398
I.6	Các khoản phải thu khác	224.464.835	-	224.464.835
I.7	Các Tài sản khác	-	-	-
	Đặt cọc mua cổ phiếu	-	-	-
I.8	Tổng Tài sản	454.818.554.844	398.307.383.851	56.511.170.993
STT	Nợ			
II.1	Tiền phải thanh toán mua Chứng khoán	5.565.723.228	-	5.565.723.228
II.2	Các khoản phải trả khác	2.300.863.330	1.079.293.162	1.221.570.168
II.2.1	Phí quản lý	746.214.630	663.197.465	83.017.165
II.2.2	Phí lưu ký, giám sát	30.594.800	27.191.097	3.403.703
II.2.3	Phải trả phí kiểm toán	-	321.200.000	(321.200.000)
II.2.4	Phải trả thuế thu nhập cá nhân	2.400.000	7.200.000	(4.800.000)
II.2.5	Phải trả khác	1.521.653.900	60.504.600	1.461.149.300
II.3	Tổng nợ	7.866.586.558	1.079.293.162	6.787.293.396
STT	Các chỉ tiêu khác			
III.1	Tài sản ròng của Quỹ (I.8-II.3)	446.951.968.286	397.228.090.689	49.723.877.597
III.2	Tỷ lệ tổng nợ trên tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	1,76%	0,27%	1,49%
III.3	Tổng số Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ Quỹ	50.000.000	50.000.000	-
III.4	Giá trị tài sản ròng NAV của một Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ Quỹ	8.939	7.945	994



Phạm Minh Văn
Giám Đốc Dịch Vụ Lưu Ký,
Thanh Toán và Bù Trừ Chứng Khoán

Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ



Henk Rutenberg

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ

Quý I năm 2012

1. Tên Công ty Quản lý Quỹ: Công ty quản lý Quỹ Eastspring Investments
2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư cân bằng Prudential - PRUBF1
4. Ngày lập báo cáo: 13/04/2012

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
I	Giá trị Tài sản ròng đầu kỳ của Quỹ	397.228.090.689	422.525.241.167
II	Thay đổi giá trị Tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	49.723.877.597	(25.297.150.478)
	Trong đó		
1	Thay đổi giá trị Tài sản ròng do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	49.723.877.597	(25.297.150.478)
2	Thay đổi giá trị Tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà Đầu tư trong kỳ	-	-
III	Giá trị Tài sản ròng cuối kỳ	446.951.968.286	397.228.090.689
IV	Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ	8.939	7.945

Ngân hàng giám sát

*Phan Minh Văn*

Giám Đốc Dịch Vụ Lưu Kỳ,

Thanh Toán và Bù Trừ Chứng Khoán

Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

*Henk Ruitenberg*